

KẾ HOẠCH PHỐI HỢP

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tại thành phố Hải Phòng

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 06/01/2022 về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP);

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án 06/CP và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tập trung thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trên địa bàn trong năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06/CP (phiên bản 1.0);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc triển khai Đề án 06/CP trong lĩnh vực Công an nhân dân;

Căn cứ Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 17/4/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo (BCĐ) Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng thống nhất ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

1.1. Mục đích

- Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06/CP và Chỉ thị số 05/CT-TTg tại thành phố Hải Phòng trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNeID và ứng dụng công dân số thành phố Hải Phòng trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

1.2. Yêu cầu

- Phát huy vai trò của BCĐ Đề án 06/CP cấp huyện; Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã và Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng tại thôn, tổ dân phố là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06/CP về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

- Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06/CP. Quá trình triển khai thực hiện phải bảo đảm hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật, bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ bảo đảm thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại thành phố Hải Phòng.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Kế hoạch được triển khai bằng 43 Mô hình cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục đính kèm*).

2.2. Đối tượng, phạm vi triển khai: địa bàn thành phố Hải Phòng.

2.3. Thời gian thực hiện: từ tháng 7/2023 và các năm tiếp theo.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp DVC trực tuyến (bao gồm 05 mô hình)

1.1. Mô hình 1: triển khai 53 DVC thiết yếu

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06/CP.

1.2. Mô hình 2: tự động hóa bộ phận giải quyết TTHC, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk

- **Mục tiêu:** người dân tiến hành DVC thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (QLHC về TTXH)- Bộ Công an chủ trì phối hợp các doanh nghiệp triển khai giải pháp kiosk tự động phục vụ giải quyết TTHC.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố và cơ quan, các đơn vị liên quan đề xuất đầu tư thiết bị kiosk và lựa chọn các đơn vị triển khai trên địa bàn thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp.

- **Thời gian triển khai:** 03 tháng sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

1.3. Mô hình 3: xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy

- **Mục tiêu:** rà soát triển khai các DVC bảo đảm điều kiện dữ liệu được “làm sạch” và được xác minh tại CSDLQG về DC để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và các Sở, ban, ngành rà soát, lựa chọn các thủ tục hành chính đề xuất không sử dụng hồ sơ giấy; tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống Bộ phận Một cửa trên toàn thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp “làm sạch” và xác minh dữ liệu.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và các doanh nghiệp, nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC bảo đảm điều kiện triển khai các thủ tục hành chính không giấy tờ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp.

- **Thời gian triển khai:** trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ APP công dân số thành phố.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử.

1.4. Mô hình 4: lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số

- **Mục tiêu:** tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với VNeID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, TTHC.

Tiện lợi cho người dân trong việc nộp TTHC, tái sử dụng được giấy tờ. Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian của công dân, doanh nghiệp thay vì phải đi chứng thực bản giấy và nộp giấy tờ chứng thực giấy, tờ có thể chứng thực điện tử để lưu trữ tái sử dụng nhiều lần và nộp hồ sơ trực tuyến (VD: *giấy khám sức khỏe điện tử, bằng cấp chứng thực bản điện tử...*).

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp doanh nghiệp triển khai giải pháp.

+ Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành: thực hiện số hóa, chứng thực tài liệu điện tử cho công dân, tổ chức để lưu trữ điện tử trên ứng dụng của Bộ Công an, các ứng dụng số khác; tích hợp Cổng DVC của thành phố.

- **Lực lượng triển khai:**

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và các Sở, ngành, BCĐ Đề án 06/CP cấp huyện; Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử.

đ

+ Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử.

1.5. Mô hình 5: triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì thực hiện.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế-xã hội (bao gồm 17 mô hình)

2.1. Mô hình 6: khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID

- **Mục tiêu:** 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Các Bệnh viện thành phố, Sở Y tế, cơ sở khám chữa bệnh đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các Bệnh viện, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023 (theo kết quả đầu tư thiết bị đọc QR, chip).

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

2.2. Mô hình 7: khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, Kiosk tự phục vụ

- **Mục tiêu:** người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ chip trên CCCD gắn chip điện tử.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với bệnh viện trên địa bàn lựa chọn các đơn vị

để triển khai thực hiện.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, các đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế, doanh nghiệp.

- **Thời gian hoàn thành:** trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

2.3. Mô hình 8: triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại

- **Mục tiêu:** toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực bảo đảm điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip điện tử hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ pháp lý chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Tư pháp khuyến khích các Văn phòng công chứng đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD gắn chip điện tử tại các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và doanh nghiệp.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chúng, chứng thực của các Phòng công chúng, Văn phòng công chúng vận hành.

2.4. Mô hình 9: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: khách sạn, căn hộ, biệt thự, nhà nghỉ, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê, tàu thủy lưu trú du lịch; nhà trọ, nhà khách, nhà công vụ

- **Mục tiêu:** các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Du lịch thành phố Hải Phòng.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thành phố chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Sở Du lịch khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an thành phố, Sở Du lịch.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.5. Mô hình 10: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà lưu trú trong khu công nghiệp

- **Mục tiêu:** sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thành phố chủ trì tổ chức triển khai tại nhà lưu trú trong Khu công nghiệp.

+ Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng, doanh nghiệp khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các khu công nghiệp, doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an thành phố Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố Hải Phòng.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.6. Mô hình 11: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại cơ sở khám chữa bệnh

- Mục tiêu: các cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế thành phố Hải Phòng.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thành phố chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế thành phố khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai

+ Các cơ sở khám chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an thành phố, Sở Y tế.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: phần mềm ASM, VNeID: quét mã tại các cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.7. Mô hình 12: triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài

- Mục tiêu: các nhà xe khách đường dài sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ

liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Công an thành phố tổ chức triển khai tại các nhà xe.

- Lực lượng triển khai:

+ Các nhà xe khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: phần mềm ASM, VNeID

2.8. Mô hình 13: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch

- Mục tiêu: triển khai tại một số điểm du lịch, khu du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

+ Sở Du lịch phối hợp với các doanh nghiệp, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

- Lực lượng triển khai:

+ Các điểm du lịch, khu du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Du lịch.

- Thời gian hoàn thành: giai đoạn 1 trước 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.9. Mô hình 14: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại khu công nghiệp

- Mục tiêu: triển khai tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi,

quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào tại các khu công nghiệp, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

+ Ban Quản lý Khu kinh tế thành phố phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại các khu công nghiệp có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

- Lực lượng triển khai:

+ Các khu công nghiệp, doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.10. Mô hình 15: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại Nhà ga đường sắt

- Mục tiêu: triển khai tại Nhà ga đường sắt phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại Nhà ga, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

+ Sở Giao thông vận tải phối hợp các Nhà ga, Công an thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào tại Nhà ga có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Nhà ga đường sắt.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.11. Mô hình 16: triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác)

- Mục tiêu: khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử bảo đảm chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở

kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT, có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an thành phố phối hợp tổ chức triển khai sử dụng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Công an thành phố.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.12. Mô hình 17: triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe

- Mục tiêu: triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Trung tâm đào tạo, sát hạch triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe, điều chỉnh phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý Trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

2.13. Mô hình 18: triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội

- **Mục tiêu:** sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội (*trước mắt sử dụng hệ thống camera giám sát vi phạm giao thông hiện có tại 05 điểm nút giao do Viettel Hải Phòng lắp đặt, sử dụng từ tháng 5/2023. Tiến tới sử dụng hệ thống camera AI do Sở Giao thông vận tải được thành phố giao thực hiện*).

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thành phố, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG về DC, xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Công an thành phố chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an tích hợp với VNeID.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ APP Công dân số thành phố.

2.14. Mô hình 19: triển khai sử dụng CCCD gắn chip điện tử quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt

- **Mục tiêu:** triển khai tích hợp vé tàu xe và đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp và cung cấp đầu đọc CCCD gắn chip điện tử.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các bến xe, nhà ga, nhà khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Giao thông vận tải.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ CCCD gắn chip điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý vé tàu, xe.

2.15. Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- **Mục tiêu:** xác định đúng đối tượng diện được vay tín chấp công dân.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh địa phương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các ngân hàng chính sách, ngân hàng thương mại.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC.

2.16. Mô hình 21: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử

- **Mục tiêu:** xác định đúng thí sinh tham gia dự thi; tránh gian lận.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì xây dựng giải pháp cùng các doanh nghiệp khác.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo: chủ trì lựa chọn đơn vị triển khai giải pháp và đầu tư mua sắm thiết bị.

- Lực lượng triển khai:

+ Các trường học.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: CCCD gắn chip điện tử.

2.17. Mô hình 22: phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số

- Mục tiêu: giới thiệu, cung cấp sản phẩm thương mại điện tử.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an: chủ trì xây dựng giải pháp trên VNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

+ Sở Du lịch phối hợp các Sở, ngành cùng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID, CCCD gắn chip điện tử.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (bao gồm 11 mô hình)

3.1. Mô hình 23: đảm bảo điều kiện công dân số

- Mục tiêu: triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài sản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, địa chỉ số, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an thành phố chủ trì trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (phần đầu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện).

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì hỗ trợ khởi tạo địa chỉ số và tài khoản thanh toán điện tử, chính quyền địa phương phối hợp.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số trong dân. Sở Thông tin và Truyền thông, chính quyền địa phương phối hợp.

- Lực lượng triển khai:

+ Các đơn vị trực thuộc Công an thành phố.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- Thời gian hoàn thành:

+ Hoàn thành: 30/7/2023.

+ Tháng 8/2023 thí điểm chữ ký số trên thẻ CCCD gắn chip điện tử trên phạm vi một quận hoặc một huyện và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: tạo lập tài khoản định danh điện tử.

+ App công dân số thành phố: số hóa địa chỉ số, tạo lập tài khoản thanh toán điện tử và chữ ký số.

3.2. Mô hình 24: chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- **Mục tiêu:** sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC, hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai

+ App công dân số Hải Phòng: các nền tảng chuyển đổi số trên thiết bị di động.

+ Cổng DVC, Hệ thống xử lý một cửa, quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do thành phố Hải Phòng quản lý.

3.3. Mô hình 25: nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP)

- **Mục tiêu:** tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong thành phố, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong thành phố và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Các cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: LGSP.

3.4. Mô hình 26: truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- **Mục tiêu:** tăng cường công tác truyền thông nội bộ bảo đảm cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thành phố nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai công tác truyền thông.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- Lực lượng triển khai: nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: thực hiện thường xuyên.

- Công cụ triển khai:

+ APP Công dân số thành phố.

+ Văn bản chỉ đạo, Cổng thông tin điện tử, mạng xã hội.

3.5. Mô hình 27: truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- **Mục tiêu:** tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án 06/CP.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì loại hình truyền thông theo chức năng, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì loại hình truyền thông truyền hình, truyền

thanh, nền tảng số, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, địa phương.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** các phương tiện truyền thông.

3.6. Mô hình 28: triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- **Mục tiêu:** cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5000 học viên.

- **Lực lượng triển khai:** các Sở, ngành, UBND quận, huyện thuộc thành phố có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

3.7. Mô hình 29: triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID trong công tác tổ giác tội phạm bảo đảm ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:** Công an thành phố chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, Công an thành phố và Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

3.8. Mô hình 30: triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centrer

D

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, CATP và Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, CallCentrer.

3.9. Mô hình 31: triển khai hệ thống quản lý trường học

- **Mục tiêu:** xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp xây dựng và triển khai giải pháp.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, đơn vị hỗ trợ để triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục, đơn vị liên quan, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, Trung tâm RAR.

+ Các trường học trên địa bàn thành phố.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** ứng dụng quản lý trường học.

3.10. Mô hình 32: thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- **Mục tiêu:** hiển thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an: chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp triển khai giải pháp.

+ Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu thành phố.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cán bộ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, Bộ Tư pháp.

+ Sở Tư pháp và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID.

3.11. Mô hình 33: triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

Tổ chức thực hiện:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an: chủ trì phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai giải pháp.

+ Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp triển khai.

Hiệu quả: tích hợp các thông tin sức khỏe, quá trình khám chữa bệnh và việc làm ...

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (03 mô hình)

4.1. Mô hình 34: quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương

- **Mục tiêu:** toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an rà soát, “làm sạch” dữ liệu.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

4.2. Mô hình 35: số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC

- **Mục tiêu:** tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động -thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì xây dựng phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC; hỗ trợ công tác nhập liệu.

+ Các Sở, ngành, địa phương: tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ Đề án 06/CP cấp xã.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

4.3. Mô hình 36: quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID

- Mục tiêu: toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, “làm sạch”, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như bảo đảm chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất theo hướng dẫn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện tạo lập Cơ sở dữ liệu an sinh xã hội thông qua VNeID, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an “làm sạch” dữ liệu.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội “làm sạch” dữ liệu với CSDLQG về DC.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (*Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội bảo đảm thuận tiện...*).

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an triển khai giải pháp hiện thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên APP Công dân số thành phố và VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.

+ Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý.

+ APP Công dân số thành phố: liên kết hiển thị thông tin quản lý:

5. Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (bao gồm 07 mô hình)

5.1. Mô hình 37: phân tích tình hình dân cư

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: IOC thành phố.

5.2. Mô hình 38: phân tích tình hình lao động

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:** IOC thành phố.

5.3. Mô hình 39: phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lượng khách quốc tế, nội địa, khách lưu trú theo từng loại hình, theo từng nhóm tuổi...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ IOC thành phố.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp thành phố.

5.4. Mô hình 40: phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

- **Mục tiêu:** thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội.

- Phân công nhiệm vụ

+ Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo thành phố.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/10/2023.

- Công cụ triển khai:

+ IOC thành phố.

+ Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung cấp thành phố.

5.5. Mô hình 41: triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Hiệu quả:** tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (*dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...*).

5.6. Mô hình 42: trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC thành phố

- **Mục tiêu:** triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đầu tư các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an phối hợp đánh giá các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

5.7. Mô hình 43: tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use)

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương (*Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an*) phối hợp với BCD Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng thống nhất xây dựng phương án triển khai, tham mưu, báo cáo lãnh đạo Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an, lãnh đạo Bộ Công an.

2. BCD Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng căn cứ Kế hoạch này chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các quận, huyện, UBND các xã, phường, thị trấn trực thuộc phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư xây dựng lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện bảo đảm đúng tiến độ, mục tiêu, kết quả đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, tiến độ thực hiện của các đơn vị, địa phương đối với từng nhóm nhiệm vụ để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Cơ quan Thường trực BCD Đề án 06/CP thành phố (*qua Công an thành phố*) trước ngày 18 hằng tháng để tổng hợp.

4. Đầu mối triển khai thực hiện

D

4.1. Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư: phụ trách toàn diện Kế hoạch này: Đồng chí Thiếu tá Trần Duy Hiền - Phó Giám đốc Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư (số điện thoại: 0838858585), có trách nhiệm đôn đốc Tổ công tác hỗ trợ thành phố Hải Phòng thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo từng nhiệm vụ được phân công.

4.2. Sở Thông tin và Truyền thông, Công an thành phố, Văn phòng UBND thành phố là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Công an thành phố là đơn vị tập hợp toàn bộ các đầu mối tại địa phương để triển khai, thực hiện.

5. Về kinh phí: BCD Đề án 06/CP, UBND thành phố Hải Phòng bố trí kinh phí bảo đảm theo quy định.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, BCD Đề án 06/CP cấp huyện, Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC
TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP TRUNG ƯƠNG



Đại tá Vũ Văn Tấn
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH

PHÓ TRƯỞNG BAN THỨ NHẤT
BCĐ ĐỀ ÁN 06/CP
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



Hoàng Minh Cường
PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các đ/c thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP TW;
- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- CT và các PCT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành TP;
- Các thành viên BCD Đề án 06/CP HP;
- UBND các quận, huyện;
- Lưu: VT, Cục CS QLHC về TTXH -BCA.

(để báo cáo)

PHỤ LỤC

CÁC MÔ HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHỐI HỢP

(Kèm theo Kế hoạch phối hợp số 62 /KHPH-TCTĐA06/CPTW-BCĐĐA06/CPHP

ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Tổ Công tác Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP thành phố Hải Phòng)

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Chủ trì	Phối hợp	Lực lượng triển khai		
I	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến (05 mô hình)					
1	Mô hình 1: triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06/CP	Sở TTTT, CATP	Cục CS QLHC về TTXH, các Sở, ngành có liên quan	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	30/12/2023	VNeID Hệ thống giải quyết TTHC thành phố
2	Mô hình 2: tự động hóa bộ phận giải quyết TTHC, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, DN, các Sở, ngành, địa phương	Văn phòng UBND TP, các Sở, ngành, địa phương	30/9/2023	Hệ thống giải quyết TTHC thành phố; Kiosk
3	Mô hình 3: xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy	Sở TTTT	Các sở, ngành, QLHC về TTXH, các Sở, ngành có liên quan	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ, các Sở, ngành	Trong năm 2023	Hệ thống giải quyết TTHC thành phố; Kiosk

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
4	Mô hình 4: lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số	Cục CS QLHC về TTXH	Cục CS QLHC về TTXH, DN	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	Trong năm 2023	VneID, Hệ thống giải quyết TTHC thành phố; Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử
5	Mô hình 5: triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	30/12/2023	VNeID
II	Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (17 mô hình)					
6	Mô hình 6: khám chữa bệnh sử dụng QRcode thẻ CCCD gắn chip điện tử và VNeID	Sở YT	Cục CS QLHC về TTXH, BHXH, Sở TTTT, DN	Sở YT, BV	30/9/2023	VNeID
7	Mô hình 7: khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ	Sở YT	Cục CS QLHC về TTXH, BHXH, BVTW, Sở TTTT, DN	Sở YT, BV	Trong năm 2023	Thẻ CCCD gắn chip điện tử
8	Mô hình 8: triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thừa phát lại	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TP	Cục CS QLHC về TTXH, DN, Sở TTTT	DN	30/10/2023	VNeID
9	Mô hình 9: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà trọ; nhà nghỉ; khách sạn 2-3*; khách sạn 4*;	CATP	Cục CS QLHC về TTXH,	CATP	30/12/2023	VNeID

TT	Mô hình	Phân công thực hiện		Thời gian hoàn thành	Nền tảng	
	khách sạn 5*; nhà khách; nhà công vụ		Sở DL, Sở TTTT			
10	Mô hình 10: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp	CATP	Cục CS QLHC về TTXH, BQL KKTCN, Sở TTTT	CATP	30/12/2023	VNeID
11	Mô hình 11: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: cơ sở khám chữa bệnh	CATP	Cục CS QLHC về TTXH, Sở YT, Sở TTTT	CATP	30/12/2023	VNeID
12	Mô hình 12: triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài	Sở GTVT, CATP	Cục CS QLHC về TTXH, Sở YT, Sở TTTT	CATP	30/12/2023	VNeID
13	Mô hình 13: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch	Cục CS QLHC về TTXH, Sở DL	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	Giai đoạn 1 trước 30/12/2023	VNeID
14	Mô hình 14: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại khu công nghiệp	Cục CS QLHC về TTXH, BQL KKTCN	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	30/12/2023	VNeID

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
15	Mô hình 15: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại Nhà ga đường sắt	Cục CS QLHC về TTXH, Sở GTVT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	30/12/2023	VNeID
16	Mô hình 16: triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (<i>cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác</i>)	CATP	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	30/10/2023	VNeID
17	Mô hình 17: triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe	Sở GTVT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	30/12/2023	VNeID
18	Mô hình 18: triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội	Cục CS QLHC về TTXH, CATP, Sở TTTT, Sở GTVT	Sở TTTT, Văn phòng UBND TP, CATP, Cục CSGT, Sở GTVT	Sở TTTT, DN	30/12/2023	VneID Hệ thống số thành phố
19	Mô hình 19: triển khai sử dụng CCCD gắn chip điện tử thanh toán vé tàu, xe, siêu thị... không dùng tiền mặt	Sở GTVT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	DN	30/12/2023	Thẻ CCCD gắn chip điện tử
20	Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT,	Ngân hàng chính sách, các ngân hàng thương mại	30/12/2023	Dữ liệu dân cư

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		chi nhánh Hải Phòng	Sở LĐTBXH			
21	Mô hình 21: mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử	Sở GDĐT	Cục CS QLHC về TTXH	DN	30/9/2023	CCCD gắn chip điện tử
22	Mô hình 22: phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số.	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	DN	30/12/2023	Vneid, ứng dụng số khác
III	Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (11 mô hình)					
23	Mô hình 23: đảm bảo điều kiện công dân số	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH, CATP, CQDP, DN	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ Các đơn vị trực thuộc CATP	30/7/2023	VNeID
24	Mô hình 24: chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH, DN	Nhân sự kỹ thuật 2 đơn vị	31/12/2023	Ứng dụng số và Hệ thống giải quyết TTHC thành phố
25	Mô hình 25: nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu thành phố (LGSP)	Sở TTTT	Văn phòng UBND TP, các đơn vị có liên quan	Nhân sự kỹ thuật các đơn vị	30/9/2023	LGSP

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
26	Mô hình 26: truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	Thường xuyên	Hệ thống giải quyết TTHC
27	Mô hình 27: truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số	Sở VH TT, Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	Sở TTTT	Thường xuyên	
28	Mô hình 28: triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	Các sở, ngành	30/10/2023	
29	Mô hình 29: triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VneID	Cục CS QLHC về TTXH	CATP, Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	Thường xuyên	VneID
30	Mô hình 30: triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VneID, Call Centrer	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	Các sở, ngành	Thường xuyên	VneID
31	Mô hình 31: hệ thống quản lý trường học	Sở GDĐT	Sở TTTT	Các trường học	30/12/2023	Ứng dụng quản lý trường học
32	Mô hình 32: thông tin lý lịch tư	Cục CS	Sở TP, Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và	30/8/2023	VneID

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
	pháp công dân trên VNeID	QLHC về TTXH		CNSCĐ		
33	Mô hình 33: triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID	Cục CS QLHC về TTXH	Sở LĐTBXH, Sở YT, Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	30/12/2023	VneID
IV	Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (03 mô hình)					
34	Mô hình 34: quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương	Sở TNMT	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	30/12/2023	VneID, CSDLQG về DC
35	Mô hình 35: số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể.... Phục vụ cải cách TTHC	Các sở, ngành	Cục CS QLHC về TTXH, CATP	Tổ Đề án 06/CP cấp xã	30/12/2023	CSDLQG về DC
36	Mô hình 36: quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNeID	Sở LĐTBXH	Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT	Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ	30/12/2023	VNeID Hệ thống số thành phố
V	Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (07 mô hình)					
37	Mô hình 37: phân tích tình hình dân cư	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH	DN, IOC	30/9/2023	IOC thành phố

TT	Mô hình	Phân công thực hiện			Thời gian hoàn thành	Nền tảng
		Sở	Cục CS QLHC về TTXH			
38	Mô hình 38: phân tích tình hình lao động	Sở LĐTBOXH	Cục CS QLHC về TTXH	DN, IOC	30/10/2023	IOC thành phố
39	Mô hình 39: phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú	Sở DL	Cục CS QLHC về TTXH	DN, IOC	30/10/2023	IOC thành phố
40	Mô hình 40: phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn	CATP	Cục CS QLHC về TTXH	DN, IOC	30/10/2023	IOC thành phố
41	Mô hình 41: triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số.	Cục CS QLHC về TTXH	Chuyên gia tư vấn	Cán bộ	30/12/2023	
42	Mô hình 42: trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC thành phố	Sở TTTT	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	30/12/2023	Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC
43	Mô hình 43: tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use).	Cục CS QLHC về TTXH	Sở TTTT	Cán bộ, công nhân, viên chức	30/12/2023	

*** Ghi chú:**

- Cục CS QLHC về TTXH: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.
- Cục CSGT: Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an.
- CATP: Công an thành phố.
- Văn phòng UBND TP: Văn phòng Ủy ban nhân thành phố.

- Sở TTTT: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Sở TP: Sở Tư pháp.
- Sở YT: Sở Y tế.
- Sở DL: Sở Du lịch.
- Sở GTVT: Sở Giao thông vận tải.
- Sở GDĐT: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Sở LĐTBXH: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Sở TNMT: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Sở VH TT: Sở Văn hóa và Thể thao.
- BHXH: Bảo hiểm xã hội.
- BQL KKTCN: Ban Quản lý Khu kinh tế, công nghiệp.
- BV: Bệnh viện trên địa bàn thành phố.
- CQĐP: Chính quyền địa phương.
- Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ: Tổ Công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.
- DN: Doanh nghiệp.
- CSDLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư./.